TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 30-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Bé;

Ông Huỳnh Trung Thảo.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/HSST-QĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với:

- **Bị cáo Nguyễn Văn P**, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 21/8/2018 bị Công an xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi được thua bằng tiền (ngày 21/8/2018 nộp phạt xong); tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21, ngày 10/6/2019.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phạm Văn B, sinh năm 1984 (*có đơn xin vắng mặt*)
2. Dương Tấn L, sinh năm 1989 (*có đơn xin vắng mặt*)

3. Huỳnh Văn T, sinh năm 1980 (*có đơn xin vắng mặt*)
4. Lê Phước S, sinh năm 1983 (*vắng mặt*)
5. Trương Văn D, sinh năm 1987 (*có đơn xin vắng mặt*)
6. Lê Văn S, sinh năm 1985 (*có đơn xin vắng mặt*)
7. Lê Hoàng T, sinh năm 1966 (*có đơn xin vắng mặt*)
8. Huỳnh Thanh S, sinh năm 1988 (*vắng mặt*)
Cùng địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

9. Nguyễn Trường E, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)
10. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990 (*có đơn xin vắng mặt*)
11. Hồ Thanh C, sinh năm 1992 (*có đơn xin vắng mặt*)
12. Trần Văn C, sinh năm 1980 (*có đơn xin vắng mặt*)
13. Nguyễn Văn K, sinh năm 1980 (*vắng mặt*)
Cùng địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

14. Lê Minh C, sinh năm 1982 (*có đơn xin vắng mặt*)
15. Lê Thành Đ, sinh năm 1981 (*có đơn xin vắng mặt*)
Cùng địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

16. Phan Quốc T, sinh năm 1988 (*có đơn xin vắng mặt*)
Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn P có một tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 21/8/2018 bị Công an xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng với hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền bị bắt quả tang ngày 20/7/2018 tại ấp K, xã P, huyện T, đến ngày 21/8/2018 P nộp phạt xong. Tiếp tục vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 09/01/2019, Công an huyện T phối hợp cùng Công an xã P bắt quả tang Nguyễn Văn P tham gia tổ chức đá gà được thua bằng tiền tại khu đất trống thuộc ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp cùng với các đối tượng khác.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 05 con gà trống đá có tổng trọng lượng là 12,5kg (đã tiêu hủy); 01 cây cân đồng hồ loại 05kg, hiệu Nhơn Hoà; 16 cuộn băng keo trong đó có 06 cuộn đã qua sử dụng; 07 cặp cựa làm bằng kim loại; Cách điểm đá gà khoảng 03 mét thu giữ 7.200.000đồng, tiền không sử dụng cho mục đích đánh bạc của Trương Văn D cất giấu (đã trả lại cho D xong); Thu giữ trên người của P là 1.050.000đồng, trong đó: dùng vào mục đích đánh bạc là 950.000đồng, thu tiền xâu trận 1 là 100.000đồng; thu giữ trên người của các đối tượng khác là 8.135.000đồng, trong đó tiền sử dụng cho mục đích đánh bạc là 2.400.000đồng (đặt cược 02 trận gà là 1.650.000đồng, chưa đặt cược là 750.000đồng) đã tịch thu sung công quỹ nhà nước, tiền không sử dụng cho mục đích đánh bạc là 5.735.000đồng đã trả lại cho các đối tượng xong.

Tiến hành điều tra xác định có 02 đối tượng thừa nhận tổ chức đá gà là Nguyễn Văn P và Phạm Văn B; các đối tượng khác thừa nhận tham gia đá gà được thua bằng tiền; một số đối tượng không thừa nhận tham gia đá gà, 01 đối tượng chưa kịp tham gia thì bị bắt.

Trong quá trình điều tra bị cáo P khai nhận: địa điểm đá gà nêu trên do P và B cùng nhau tổ chức. P có vai trò mua băng keo, chuẩn bị cựa gà, cân đồng hồ mang đến địa điểm đánh bạc, làm trọng tài trong các trận gà và trực tiếp lấy tiền xâu 10%/ một trận gà. Còn B có vai trò là chuẩn bị địa điểm, cho các đối tượng biết địa điểm đá gà và cân gà. Ngày 09/01/2019 P và B tổ chức 02 trận gà thì bị bắt quả tang, cụ thể như sau:

- Trận 01: gà điều xanh của Lê Minh C đá với gà chuối của Lê Văn S, đá trong sổ số tiền 1.000.000đồng (Lê Thành Đ hùn với C 100.000 đồng), có 03 đối tượng thừa nhận đá biện bên ngoài số tiền 400.000đồng. Kết quả C thắng, S đưa cho P 1.000.000đồng chung cho C, C nhận tiền thắng từ P rồi xâu cho P 100.000đồng.

- Trận 02: P mượn gà điều vàng chân trắng của Hiền H đá với gà điều xanh của Nguyễn Văn K, đá trong sổ số tiền 1.000.000đồng, có 08 đối tượng thừa nhận đá biện bên ngoài số tiền 1.100.000đồng, trận gà đang đá, chưa phân thắng bại thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, P còn khai nhận cùng với B đã tổ chức đá gà tại địa điểm nêu trên được khoảng 04 ngày, thu lợi được 600.000đồng tiền xâu, cả hai chia nhau được mỗi người 300.000đồng.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS-TN ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội do ham vui nhất thời nên áp dụng hình thức phạt tiền cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P, phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mức phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng.

Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên theo quyết định truy tố của Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Văn P khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tổ chức đánh bạc" như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản phạm pháp quả tang ngày 09/01/2019 của Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Tờ tự khai ngày 09/01/2019 của bị cáo P; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tổ chức đánh bạc*"* theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt là bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài, đá gà, số đề, cá độ bóng đá… diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động nên bị cáo đi đến con đường phạm tội là tổ chức cho những người khác đá gà lấy tiền xâu. Hành vi của bị cáo cần phải xem xét trách nhiệm và áp dụng hình phạt tương xứng khi xem xét lượng hình để có tác dụng giáo dục, răng đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại Võ Văn D là Liệt sĩ nên xem xét giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có.

Mặc khác, chính sách khoan hồng của Nhà nước hiện nay đang hướng đến môi trường tạo điều kiện cho người phạm tội được hòa nhập cộng đồng trở thành công dân tốt cho xã hội. Do vậy xét về ý thức và hành vi của bị cáo không phải tổ chức đánh bạc chuyên nghiệp ăn thua bằng tiền mà do bị cáo nhất thời ham vui nên dẫn đến phạm tội. Vì vậy, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với Dương Tấn L, Huỳnh Văn T, Lê Phước S, Trương Văn D, Lê Văn S, Lê Hoàng T, Huỳnh Thanh S, Nguyễn Trường E, Nguyễn Hữu T, Hồ Thanh C, Trần Văn C, Nguyễn Văn K, Lê Minh C, Lê Thành Đ, Phan Quốc T, tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền, không có tiền án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã P, huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền xong nên không xem xét xử lý.

[6] Đối với Phạm Văn B có dấu hiệu tội tổ chức đánh bạc; tuy nhiên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với B nên không xem xét xử lý hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cây cân đồng hồ loại 05 kg, hiệu Nhơn Hoà; 16 cuộn băng keo trong đó có 06 cuộn đã qua sử dụng; 07 cặp cựa làm bằng kim loại. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ, công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 950.000đồng dùng vào mục đích đánh bạc của bị cáo và bị cáo thu lợi bất chính số tiền 400.000đồng. Xét thấy, số tiền này liên quan đến việc phạm tội của bị cáo tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây cân đồng hồ hiệu Nhơn Hoà, loại 05 kg đã qua sử dụng; 16 (mười sáu) cuộn băng keo, trong đó có 06 (sáu) cuộn đã qua sử dụng; 07 (bảy) cặp cựa làm bằng kim loại đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 1.350.000đ (Một triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn P.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hứa Quang Thông